

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ CHỐNG CHUYỂN GIÁ TRONG QUẢN LÝ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP VÀ BÀI HỌC RÚT RA CHO VIỆT NAM

TS. Tô Văn Tuấn*

Trên bình diện thực tiễn, chuyển giá và chống chuyển giá đã được nhiều quốc gia trên thế giới tìm tòi, khẳng định nhiều giải pháp toàn diện có tính hiệu quả cao, chống được tình trạng thất thu thuế của Nhà nước, bù đắp, tăng cường lợi ích cho quốc gia, các hành động đó vừa cứng rắn, lại vừa uyển chuyển, điều đó còn tùy thuộc vào năng lực và cách thức tổ chức thực hiện của mỗi quốc gia. Những bài học kinh nghiệm được rút ra có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn cho Việt Nam nói chung và cơ quan quản lý thuế nói riêng để ứng phó với hoạt động chuyển giá làm giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp ở Việt Nam.

• Từ khóa: kinh nghiệm, quốc tế, chống chuyển giá, thuế thu nhập doanh nghiệp, Việt Nam.

On a practical level, transfer pricing and anti-transfer pricing have been explored by many countries around the world, confirming many highly effective comprehensive solutions to combat the state's tax revenue loss, compensate, to enhance national benefits, those actions are both tough and flexible, depending on the capacity and implementation method of each country. The lessons learned have both theoretical and practical significance for Vietnam in general and tax administration agencies in particular to cope with transfer pricing activities that reduce corporate income tax payable in Vietnam.

• Key words: experience, international, anti-transfer pricing, corporate income tax, Vietnam.

Ngày gửi bài: 25/7/2024

Ngày gửi phân biện: 26/8/2024

Ngày nhận và sửa sau phân biện: 05/9/2024

Ngày chấp nhận đăng: 08/10/2024

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế, các tập đoàn đa quốc gia thường tận dụng sự chênh lệch về thuế suất giữa các quốc gia để thực hiện chuyển giá, từ đó giảm thiểu nghĩa vụ thuế. Điều này tạo ra thách thức lớn cho các quốc gia trong việc quản lý và bảo vệ nguồn thu từ thuế thu nhập doanh nghiệp. Đối với Việt Nam, một nền kinh tế đang phát triển và ngày càng hội nhập sâu rộng vào kinh tế quốc tế, vấn đề chống chuyển giá ngày càng trở nên cấp bách.

Kinh nghiệm từ các quốc gia phát triển như Hoa Kỳ, Đức, Nhật Bản hay các quốc gia trong khu vực như

Singapore, Trung Quốc cho thấy rằng, việc xây dựng một khung pháp lý chặt chẽ, minh bạch và đồng thời nâng cao năng lực quản lý của cơ quan thuế là điều thiết yếu. Những quốc gia này đã áp dụng nhiều biện pháp như quy định về giá giao dịch độc lập, thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá (APA), và yêu cầu báo cáo toàn cầu nhằm kiểm soát chuyển giá.

Với Việt Nam, mặc dù đã có những quy định về chống chuyển giá thông qua Luật Quản lý thuế, Nghị định 20/2017/NĐ-CP và Thông tư 41/2017/TT-BTC, tuy nhiên, các biện pháp hiện tại vẫn chưa thực sự đủ mạnh và cần được điều chỉnh để phù hợp hơn với tình hình thực tế. Việc nghiên cứu và học hỏi từ kinh nghiệm quốc tế sẽ giúp Việt Nam nâng cao hiệu quả quản lý thuế, tăng cường khả năng chống chuyển giá và bảo vệ lợi ích tài chính quốc gia. Các bài học quan trọng cho Việt Nam có thể bao gồm việc cải thiện năng lực của cán bộ thuế, áp dụng công nghệ hiện đại trong phân tích dữ liệu thuế, tăng cường hợp tác quốc tế và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về tuân thủ các quy định về giá chuyển nhượng. Những yếu tố này sẽ là nền tảng quan trọng để Việt Nam xây dựng một hệ thống quản lý thuế hiệu quả, công bằng và bền vững trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu.

2. Kinh nghiệm chống chuyển giá trong quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp ở một số quốc gia trên thế giới và bài học đối với Việt Nam

2.1. Phải có hành lang pháp lý đầy đủ làm căn cứ để kiểm soát và chống các hoạt động chuyển giá

Theo kinh nghiệm ở các nước thì điều kiện tiên quyết đầu tiên là phải có hành lang pháp lý đầy đủ, phù hợp với thực tế trong nước thì việc thực hiện mới hiệu quả. Trước hết, việc xây dựng các Luật chống chuyển giá phải dựa trên những chuẩn mực theo hướng dẫn của

* Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; email: tuantv@vimaru.edu.vn

Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), đồng thời phải cụ thể hóa thành các quy định phù hợp với đặc điểm tình hình trong nước, tránh rập khuôn, giáo điều. Hoàn thiện khung pháp lý nhằm tạo cơ sở vững chắc, công khai, minh bạch, phù hợp với thông lệ quốc tế để ngăn chặn hành vi chuyển giá ngay từ đầu và tạo hành lang triển khai dễ dàng công tác kiểm soát chuyển giá khi có nghi vấn, đồng thời không gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh hợp pháp của các doanh nghiệp làm ăn chân chính. Kinh nghiệm ở một số quốc gia đã triển khai có hiệu quả như sau:

Ở Mỹ, Nhà nước ban hành thành một đạo luật cụ thể về chống chuyển giá gồm có 6 phương pháp định giá chuyển giao như: Phương pháp so sánh với giá giao dịch độc lập; phương pháp giá bán lại; phương pháp chi phí cộng thêm; phương pháp thay thế; phương pháp tách lợi nhuận có thể so sánh được; phương pháp so sánh lợi nhuận. Trong luật cũng quy định: mỗi khi áp dụng phương pháp nào phải có bản mô tả rõ phương pháp đánh giá và giải trình rõ tại sao lại áp dụng phương pháp đó, đồng thời phải kèm theo các số liệu có thể so sánh được.

Ở Úc, các vấn đề về chuyển giá và chống chuyển giá được quy định trong Luật thuế thu nhập. Cùng với việc dựa hầu hết vào các hướng dẫn của OECD, trong Luật thuế thu nhập còn mở rộng thêm một số quy định vừa áp dụng phương pháp định giá theo phương pháp truyền thống, vừa áp dụng phương pháp định giá dựa vào lợi nhuận. Trong đó, ưu tiên áp dụng phương pháp định giá theo truyền thống trong các trường hợp không có đầy đủ các tài liệu về mua bán chuyển nhượng, khó so sánh hoặc không đáng tin cậy. Đây là phương pháp đang được áp dụng phổ biến nhất ở Úc.

Ở Trung Quốc, pháp luật quy định điều chỉnh hành vi chuyển giá được quy định ngay trong Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, phù hợp với các quy tắc áp dụng phổ biến ở các nước phát triển. Trong Luật ghi rõ việc áp dụng các quy định về giá chuyển giao khi các bên có các quan hệ liên kết. Trong Luật quy định khi khai thuế hàng năm, doanh nghiệp phải giải trình rõ nội dung giao dịch với bên liên kết như chi phí, giá cả, phương pháp tính toán...

Ở Thái Lan, Nhà nước ban hành Luật về chống chuyển giá theo đúng hướng dẫn của OECD để áp dụng cho cả doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Cơ quan thuế Thái Lan thường xuyên so sánh lợi nhuận giữa doanh nghiệp được ưu đãi thuế với doanh nghiệp khác để phát hiện các dấu hiệu không theo giá thị trường và cần đi sâu điều tra chống chuyển giá.

2.2. Phải lựa chọn phương pháp xác định giá chuyển giao phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trong nước và đẩy mạnh ký kết các Hiệp định về thuế với các nước

Có nhiều phương pháp xác định giá chuyển giao, nhưng hiện nay phương pháp xác định được nhiều nước áp dụng là thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá. Thỏa thuận trước về giá tính thuế là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa cơ quan thuế và người nộp thuế nhằm xác định cụ thể căn cứ tính thuế, phương pháp xác định giá tính thuế trước khi người nộp thuế nộp hồ sơ kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp. Xu hướng chung mà các quốc gia trên thế giới đều mong muốn triển khai là mở rộng đối tượng và tăng số lượng doanh nghiệp áp dụng phương pháp APA vì đây là một trong những biện pháp được các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài ưa chuộng sử dụng để đơn giản hóa việc thực hiện nghĩa vụ thuế. Kinh nghiệm ở một số quốc gia đã triển khai có hiệu quả như sau:

Ở Mỹ, việc đăng ký thực hiện APA là một quá trình đòi hỏi doanh nghiệp phải thực hiện sự minh bạch với yêu cầu cao hơn và chỉ khi quá trình đăng ký đã hoàn tất thì APA mới được thực hiện. Việc doanh nghiệp đang được áp dụng quy chế APA cũng có thể bị tạm dừng bất kỳ lúc nào nếu phát hiện có sự thiếu trung thực trong việc thực hiện.

Ở Trung Quốc, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định chỉ những doanh nghiệp có tổng giá trị các giao dịch hàng năm với các bên liên kết đạt trên 40 triệu Nhân dân tệ và đã chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ đăng ký thì mới được đưa vào đối tượng áp dụng APA.

Ở Hàn Quốc, các tổ chức, cá nhân có các giao dịch quốc tế phải báo cáo giá chuyển nhượng khi nộp hồ sơ khai thuế và đăng ký thực hiện APA. Cơ quan thuế Hàn Quốc có bộ phận chuyên trách thẩm định giá được thực hiện dựa trên cơ sở kho dữ liệu thương mại do cơ quan thuế xây dựng.

Ở Thái Lan, cơ quan thuế đã áp dụng phương pháp APA song phương từ năm 2002, trong đó quy định các bên liên kết tham gia vào các giao dịch với nhau trên nguyên tắc giá giao dịch độc lập.

Ở Malaysia, cơ quan thuế áp dụng phương pháp APA đơn phương một cách linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Malaysia không có các quy định chặt chẽ về bảo vệ nguồn thu và không quy định các nguyên tắc về chống tránh thuế.

2.3. Cần có chế tài xử phạt nặng, được quy định rõ ràng và thực hiện nghiêm minh

Chấp hành đúng pháp luật luôn là điều khó khăn, cho nên cần có chế tài xử phạt nặng, được quy định một cách rõ ràng, minh bạch và phải được thực hiện một cách nghiêm minh. Ngoài việc truy thu thuế thiếu, một số quốc gia còn có hình phạt bổ sung đối với các hành vi chuyển giá với các hình thức và mức độ phạt tăng dần, tùy theo hậu quả và mức độ của chuyển giá gây ra. Từ đó, trước khi thực hiện hành vi chuyển giá, các doanh nghiệp phải cân nhắc giữa lợi ích có được với

những hình phạt nếu bị cơ quan chức năng phát hiện. Tuy nhiên, hành vi chuyển giá cũng tương tự như hành vi trốn thuế, nên có hình thức xử phạt nặng nhất trong khung phạt trốn thuế hoặc cao hơn, không nên hình sự hoá hành vi chuyển giá sẽ gây cản trở đến thu hút đầu tư. Đồng thời cũng cần có quy định giảm nhẹ mức phạt đối với những doanh nghiệp tự giác khai báo, giảm chi phí trong quá trình điều tra, kiểm toán tại doanh nghiệp. Một số kinh nghiệm cụ thể từ các nước như:

Ở Mỹ, Luật Chống chuyển giá quy định mức phạt là 20% dành cho trường hợp có sai sót đáng kể do chuyển giá vượt quá 200% so với mức giá thị trường. Với những mức sai phạm trọng yếu, mức phạt là 40% dành cho trường hợp chuyển giá vượt quá 400% so với mức giá thị trường xác định được. Ngoài ra, còn bị phạt bổ sung là 20% hoặc 40% trên số thuế truy thu nếu số thu nhập tăng thêm do chuyển giá vượt quá một mức nhất định là 5 triệu USD hoặc 20 triệu USD.

Ở Úc, Luật Thuế thu nhập quy định nếu bị phát hiện chuyển giá thì công ty sẽ bị phạt bằng 25 trên số tiền thuế phải đóng. Nếu bị chứng minh là có hành vi cố tình chuyển giá để trốn thuế thì mức phạt áp dụng là 50%. Nếu có hành vi cố tình che giấu, cản trở việc điều tra của cơ quan thuế thì mức phạt có thể tăng thêm 20% nữa. Từ năm 2004, Luật Thuế thu nhập của Úc còn bổ sung thêm quy định áp dụng lãi suất cơ bản có cộng thêm 3% phí để tính trên số thuế truy thu do chống chuyển giá. Úc có chính sách giảm 20% số tiền phạt cho trường hợp người nộp thuế tự động khai báo sau khi có thông báo kiểm toán và giảm đến 80% số tiền phạt cho trường hợp tự nguyện khai báo trước khi có thông báo kiểm toán.

Ở Trung Quốc, Luật Quản lý thuế quy định hành vi chuyển giá để trốn thuế có thể bị phạt tiền, nếu vi phạm nghiêm trọng có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Từ năm 2008, các khoản tiền thuế truy thu do chuyển giá còn phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản của ngân hàng cộng thêm 5%. Nếu doanh nghiệp cung cấp được các tài liệu và thông tin liên quan chứng minh là không cố ý thì mức phạt 5% tăng thêm này có thể được giảm bớt hoặc được loại bỏ hoàn toàn. Doanh nghiệp không tuân thủ quy định của Nhà nước về thực hiện kê khai giá chuyển nhượng sẽ bị thanh tra việc thực hiện giá chuyển giao.

2.4. Tổ chức lực lượng chống chuyển giá trong cơ quan thuế đủ mạnh cả về số lượng và chất lượng

Chuyển giá và chống chuyển giá là công việc mang tính đặc thù, có cả yếu tố nước ngoài, đòi hỏi về chuyên môn nghiệp vụ cao, cho nên cần phải tổ chức trong cơ quan thuế một lực lượng chuyên trách về chống chuyển giá đủ mạnh cả về số lượng và chất lượng. Thời gian đầu công tác thanh tra chống chuyển giá cần tập trung vào các nhóm ngành có nhiều hoạt động chuyển giá và dễ có điều kiện phát hiện hơn như các hoạt động gia công, lắp

ráp, sản xuất sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu... Một điều hết sức quan trọng nữa là phải hình thành kho cơ sở dữ liệu tập trung làm cơ sở cho việc so sánh, đối chiếu, phân tích, đánh giá rủi ro, phát hiện hoạt động chuyển giá. Một số kinh nghiệm của các nước trong xây dựng lực lượng chống chuyển giá như sau:

Ở Mỹ, đội ngũ nhân viên thuế vụ chuyên trách chống chuyển giá được tuyển chọn đến hàng nghìn người. Riêng năm 2009, cơ quan thuế tuyển chọn bổ sung thêm 1.200 nhân viên; năm 2010 tuyển chọn bổ sung thêm 800 nhân viên nữa để tăng cường cho bộ phận rà soát, giám sát giá chuyển nhượng. Việc kiểm toán, thanh tra chuyển giá tập trung vào năm nhóm ngành nghề: thông tin liên lạc; công nghệ; truyền thông; nhóm ngành bán lẻ, thực phẩm, dược phẩm; nhóm ngành công nghiệp chăm sóc sức khỏe.

Ở Úc, từ năm 1992, cơ quan thuế các cấp đều đã thành lập bộ phận chuyên trách chống chuyển giá trên cơ sở hiệp định song phương được ký kết với Chính phủ các nước, trong đó có nội dung quy định về chuyển giá. Khi có dấu hiệu vi phạm, cơ quan thuế sẽ dựa trên văn bản thỏa thuận song phương với các đối tác và khung pháp luật thuế để giải quyết. Hàng năm, công tác thanh tra chống chuyển giá thường tập trung vào các đối tượng như: Các đặc quyền Chính phủ, các khoản vay tài chính, các khoản vay trong nội bộ công ty, các khoản phí cung ứng, các tài sản vô hình, các công ty đang tái cấu trúc hệ thống, các công ty báo cáo thua lỗ trong thời gian dài. Mỗi năm, công tác thanh tra chống chuyển giá lại tập trung vào một nhóm ngành nhất định như khai khoáng, năng lượng, xe hơi, dược phẩm, các nhà phân phối, ngân hàng, bảo hiểm.

Ở Nhật Bản, cơ quan thuế lại xem xét tình hình chuyển giá theo một cách khác là tập trung vào kiểm tra, đánh giá vào hoạt động của các công ty mẹ ở Nhật Bản như Sony, Mazda, Takela, Mitsubishi... công tác thanh tra chống chuyển giá dựa trên các tình huống nghiên cứu, nhằm vào các đối tượng là chi phí quản lý, tài sản vô hình và dịch vụ. Để hạn chế rủi ro về giá chuyển nhượng, Nhật Bản đã ký kết các hiệp định với các nước cùng phối hợp kiểm tra chặt chẽ các hoạt động kinh doanh của công ty mẹ ở Nhật Bản và các công ty con ở nước ngoài.

Ở Trung Quốc, cơ quan thuế tập trung thanh tra chuyển giá đối với các công ty có các giao dịch với những nơi có thuế suất thấp hoặc các thiên đường thuế. Công tác thanh tra tập trung vào các ngành nghề có rủi ro cao về thuế như may mặc, điện tử, viễn thông, thực phẩm, nước giải khát, bán lẻ, công nghiệp ô tô, công nghiệp dịch vụ liên quan đến xây dựng cơ sở hạ tầng và các công ty có vốn đầu tư ra nước ngoài. Hiện nay, cơ quan thuế đang tuyển chọn thêm những sinh viên tốt nghiệp đại học công nghệ thông tin và các ngành liên quan để bổ sung thêm cho các lực lượng chống chuyển giá.

Ở Malaysia, công tác thanh tra chuyển giá được tiến hành tại Tổng cục Thuế và được tổ chức thành 04 phòng chuyên trách từng lĩnh vực là: Phòng chính sách và kiểm soát, Phòng tuân thủ và xác định giá chuyển nhượng, phòng thanh tra đa quốc gia và APA.

2.5. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và liên thông dữ liệu để cơ quan quản lý thuế có thể tham chiếu, so sánh khi có nghi vấn về chuyển giá

Có hai việc quan trọng cần làm để hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu về người nộp thuế là: Mở rộng nguồn thu thập thông tin bằng các hoạt động nghiệp vụ của các bộ phận chức năng trong cơ quan thuế mà đặc biệt là của bộ phận tình báo thuế; Đẩy nhanh tiến trình xây dựng chính phủ điện tử, đảm bảo sự kết nối và trao đổi thông tin tự động giữa cơ quan thuế và các cơ quan quản lý Nhà nước khác. Một số kinh nghiệm cụ thể từ các nước như:

Ở Mỹ, việc xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng từ có ý nghĩa lớn trong việc xác định phương pháp tốt nhất sẽ được sử dụng để xem xét hành vi chuyển giá. Vì vậy, Chính phủ Mỹ yêu cầu các doanh nghiệp phải có trách nhiệm cung cấp đầy đủ những tài liệu có liên quan rõ ràng, minh bạch trong vòng tối đa 30 ngày kể từ khi được yêu cầu. Các công ty lớn có phát sinh các giao dịch lớn phải khai báo nhiều hơn các công ty nhỏ và giao dịch quy mô nhỏ. Nếu doanh nghiệp không tuân thủ hoặc khai báo không đầy đủ sẽ chịu ba lần phạt là phạt lần đầu, phạt bổ sung và phạt không tuân thủ. Trên cơ sở các tài liệu giải trình của doanh nghiệp, Chính phủ Mỹ có được một cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp có quan hệ liên kết để giám sát.

Ở Áo, năm 2012, SAT đã triển khai thành lập ngân hàng dữ liệu tập trung để phục vụ cho công tác điều tra, chống chuyển giá.

Tại Thái Lan: Cơ quan thuế quốc gia này đã thiết lập được một cơ sở dữ liệu khá đầy đủ, có thể dễ dàng đối chiếu được doanh nghiệp nào giao dịch theo hoặc không theo giá thị trường. Để đối phó với hiện tượng chuyển giá, ngay từ năm 2004, Thái Lan đã thiết lập cơ sở dữ liệu thông tin về các công ty đang là mục tiêu để tiến hành kiểm tra sổ sách và điều tra, cụ thể là các công ty có các chỉ số “rủi ro cao”, như là thua lỗ liên tục hơn hai năm; tổng số lợi nhuận âm; không nộp thuế trong một giai đoạn; có các giao dịch đáng kể của cùng nhóm liên quan và khả năng sinh lãi thấp so với các đối thủ cạnh tranh.

2.6. Hạn chế những yếu tố tạo ra môi trường kích thích hoạt động chuyển giá trong thu hút đầu tư

Nguồn gốc nảy sinh hoạt động chuyển giá một phần là có sự khác biệt về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp giữa các quốc gia, sự ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp giữa các vùng miền. Nếu tất cả các quốc gia đều áp dụng thống nhất một mức thuế suất thuế

suất thuế thu nhập doanh nghiệp thì việc chuyển giá để chuyển lợi nhuận từ doanh nghiệp thành viên này sang doanh nghiệp thành viên khác trong cùng hệ thống sẽ chỉ dẫn đến sự di chuyển doanh thu từ quốc gia này sang quốc gia kia mà không làm thay đổi nghĩa vụ thuế tổng thể của tập đoàn, việc chuyển giá sẽ trở nên vô nghĩa. Một tập đoàn kinh tế, một công ty đa quốc gia có các thành viên hoạt động rộng khắp trên thế giới càng có khả năng khai thác sự khác biệt về thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của các quốc gia có các thành viên hoạt động để tối đa hóa lợi nhuận sau thuế. Do vậy, cần tránh những yếu tố tạo ra môi trường thúc đẩy hoạt động chuyển giá để thu hút đầu tư như áp dụng mức thuế thu nhập doanh nghiệp thấp, ưu đãi miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp... hoặc làm cho môi trường đầu tư xấu đi khi thực thi các biện pháp chống chuyển giá sẽ tạo tác động xấu cho nền kinh tế hoặc gây khó khăn thêm cho kiểm soát hoạt động chuyển giá.

Kinh nghiệm ở Mỹ, cho áp dụng các mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp khác nhau giữa các bang và tạo ra các “thiên đường thuế” đã tạo cơ hội cho các doanh nghiệp có thể thực hiện chuyển giá ngay trong chính lòng nước Mỹ hay Trung Quốc trước năm 2008 duy trì chế độ thuế thu nhập doanh nghiệp với doanh nghiệp trong nước và nước ngoài để thu hút đầu tư nước ngoài cũng tạo kẽ hở cho các doanh nghiệp câu kết chuyển giá cho nhau.

Tại Trung Quốc, mối liên hệ để xác định là bên liên kết trong văn bản pháp luật của Trung Quốc được mở rộng hơn so với thông lệ quốc tế vừa tạo các doanh nghiệp phải khai báo kiểm soát chuyển giá nhiều hơn, vừa tạo khối lượng công việc lớn chưa thật sự cần thiết cho cơ quan quản lý thuế của Trung Quốc.

3. Kết luận

Chống chuyển giá ngày càng trở thành vấn đề quan trọng trong chính sách thuế của các quốc gia để bảo vệ quyền đánh thuế cũng như tạo môi trường bình đẳng trong kinh doanh. Đến nay, hầu hết các quốc gia trên thế giới đã xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về chống chuyển giá. Việc tham khảo kinh nghiệm chống chuyển giá của một số quốc gia trên thế giới để vận dụng vào công tác chống chuyển giá trong quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp ở Việt Nam, từ đó xây dựng và thực thi các chính sách, sử dụng các công cụ hữu hiệu để chống chuyển giá thực sự là một vấn đề có tính cấp thiết trong bối cảnh hiện nay, nhất là khi Việt Nam đã và đang mở cửa ngày càng sâu rộng trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế./.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Thanh Hà (2018), Kiểm soát hoạt động chuyển giá trong các chi nhánh công ty đa quốc gia, Đề tài Luận án tiến sĩ kinh tế, Học viện Tài chính.
 Học viện Tài chính (2012), “Hoạt động chuyển giá – Những vấn đề lý luận, thực tiễn và biện pháp hạn chế”, Kỷ yếu hội thảo khoa học, NXB Tài chính.
 OECD (2010), “Transfer Pricing Guidelines for Multinational for Enterprises and Tax Administrations”.
 OECD (2017), “Transfer Pricing Guidelines for Multinational for Enterprises and Tax Administrations”.